

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT HÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT HÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET HAN MANUFACTURING INVESTMENT - IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET HAN EX., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106988037

3. Ngày thành lập: 11/09/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 59 đường A, tổ dân phố Đào Nguyên, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01654978989

Fax: 043.2001614

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu Chi tiết: Trồng cây dược liệu	0128
3.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
4.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
5.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng; Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa;	4669
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm chức năng;	4762
16.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
21.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
22.	Tái chế phế liệu	3830
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Trừ môi giới tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố người nước ngoài)	4610
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
25.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
26.	Bán buôn đồ uống	4633
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ phân bón	4773

31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm lưu động tại chợ Bán lẻ đồ uống lưu động tại chợ	4781
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
33.	Dịch vụ đóng gói	8292
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
35.	Đại lý du lịch	7911
36.	Điều hành tua du lịch	7912
37.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
38.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
39.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ ĐÀO	Khối 3B, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50	011094876	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50		
2	NGUYỄN VĂN PHÚ	Tổ Đào Nguyên, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	60.000	600.000.000	30	010802482	
			Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30		

3	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	Tổ 30, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20	012482545	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN PHÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 23/02/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 010802482

Ngày cấp: 18/09/2010

Nơi cấp: Công an TP HN

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tổ Đào Nguyên, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Tổ Đào Nguyên, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội